TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2025/DS - ST
Ngày 17 tháng 03 năm 2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Thế V;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị T;
Bà Nguyễn Thị T1.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh D - Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2025 Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 147/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P ;
Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT
Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng B – Trưởng phòng xử lý nợ
Uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Đào Quý T2, bà Hoàng Thị T3. *(Có mặt).*

2. Bị đơn: Bà Quách Thị Ngọc M, sinh năm 1991;
Địa chỉ: TDP Đại Cát 3, phường M1, quận B, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, tại bản tự khai, phần trình bày tại phiên hòa giải cùng các tài liệu, chứng cứ khác tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Thông tin khoản vay Bà Quách Thị Ngọc M vay vốn của Ngân hàng P với các Hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

• Hợp đồng cho vay Số: LN2107164018621 ngày 29/07/2022;

- Số tiền cho vay: 904.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm lẻ bốn triệu đồng) - Thời hạn cho vay: 72 tháng, tính từ ngày tiếp theo của ngày Bên Ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiên cho Bên vay.

- Mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu VINFAST;

- Lãi suất trong hạn:

+ Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 9.5%/năm (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày).

+ Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng kể từ ngày giải ngân ("Thời gian cố định"). Hết Thời gian cố định, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau Thời gian cố định, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày đầu quý gần nhất tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên, sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày đầu quý tiếp theo (ngày đầu quý là các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm). Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của Ngân hàng P thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên liền sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 120 tháng được Bên Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.Ngân hàng P.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4.4%/năm.

•Hợp đồng cho vay số: LN2311130864997 ngày 15/11/2023;

- Số tiền cho vay: 340.000.00 đồng (Bằng Chữ: Ba trăm bốn mươi triệu đồng)

- Thời hạn cho vay: 60 tháng (Bằng chữ. Sáu mươi tháng), tính từ ngày tiếp theo của ngày Bên Ngân hàng giải ngân vốn vay đầu tiền cho Bên vay.

- Mục đích sử dụng vốn vay: VAY TIÊU DÙNG MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ GIA ĐÌNH

- Lãi suất cho vay trong hạn là: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là: 12%/năm (lãi suất được tính theo năm với một năm là 365 ngày).

+ Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng kể từ ngày giải ngân ("Thời gian cố định"). Hết Thời gian cố định, lãi suất cho vay trong hạn sẽ được điều chỉnh. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày đầu tiên sau Thời gian cố định, ngày điều chỉnh lãi suất tiếp theo là ngày đầu quý gần nhất tính từ ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên, sau đó lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày đầu quý tiếp theo (ngày đầu quý là các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm). Trường hợp ngày điều chỉnh lãi suất rơi vào ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ theo quy định của Ngân hàng P thì ngày điều chỉnh lãi suất là ngày làm việc đầu tiên liền sau ngày chủ nhật, ngày nghỉ lễ đó. Mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức Lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 60 tháng được Bên Ngân hàng công bố (được niêm yết tại website: www.Ngân hàng P.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 2.5%/năm.

+ Lãi suất quá hạn: Lãi suất cho vay áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

+ Lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức thẻ tín dụng, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề ngày 18/03/2021; nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử

- Mục đích vay: Phục vụ tiêu dùng cá nhân.

- Hạn mức đề nghị: 14,000,000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu đồng);

- Lãi suất trong hạn: Lãi suất vay áp dụng theo biểu lãi suất cho vay do NGÂN HÀNG P quy định qua từng thời kỳ;

- Bằng việc ký Hợp đồng cho vay nói trên Bà Quách Thị Ngọc M xác nhận đồng ý chấp nhận các ddiều khoản và điều kiện tại "Điều Kiện Giao Dịch Chung" về cho vay và thể chấp xe ô tô áp dụng đối với Khách hàng cá nhân vay từng lần, giải bảo đảm là xe ô tô của chính Khách hàng. ngân một làn tại Ngân hàng P đề mua xe ô tô và khoản vay được bảo đảm bằng tài sản "Điều Kiện Giao Dịch Chung" bao gồm những điều khoản ổn dịnh do VP Bank niêm yết công khai tại trụ sở Ngân hàng P và trên website http://www.Ngân hàng P.com.vn.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay:

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: 01 xe nhãn hiệu VINFAST, Số loại: LUX SA; số khung RPXAB2AXHKV001898; số máy 192600017VF20SUV; biển kiểm soát 30H-129.93. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 29 105439 do phòng CSGT CA Thành Phố Hà Nội cấp ngày 27/09/2023. Thuộc quyền sở hữu của Bà Quách Thị Ngọc M. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp theo Hợp đồng đã ký. Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021 giữa bà Quách Thị Ngọc M và Ngân hàng NGÂN HÀNG P. Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01/PLHĐ ký ngày 15/11/2023 (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021);

Quá trình thực hiện các Hợp đồng trên, Bà Quách Thị Ngọc M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng P và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký.

- Tạm tính đến ngày 28/02/2025 Bà Quách Thị Ngọc M còn nợ Ngân hàng P tổng số tiền là:

Nợ gốc: 738.472.416 đồng

Tổng lãi: 70.908.615 đồng

Tổng cộng: 809.381.031 đồng

Yêu cầu Tòa án buộc bà Quách Thị Ngọc M phải thanh toán cho Ngân hàng P toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Tạm tính đến ngày 28/02/2025, Bà Quách Thị Ngọc M còn nợ Ngân hàng P tổng số tiền là:

Nợ gốc: 738.472.416 đồng

Tổng lãi: 70.908.615 đồng

Tổng cộng: 809.381.031 đồng

Buộc bà Quách Thị Ngọc M phải chịu lãi suất theo Hợp đồng cho vay đã ký cho đến ngày Bà Quách Thị Ngọc M thực tế thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng P. Trường hợp Bà Quách Thị Ngọc M không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng P được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại các tài sản của Bà Quách Thị Ngọc M để thu hồi nợ cho Ngân hàng P, trong đó có tài sản bảo đảm là: 01 xe nhãn hiệu VINFAST, Số loại: LUX SA; số khung RPXAB2AXHK V001898; số máy 192600017VF20SUV; biển kiểm soát 30H-129.93. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 29 105439 do phòng CSGT CA Thành Phố Hà Nội cấp ngày 27/09/2023. Thuộc quyền sở hữu của Bà Quách Thị Ngọc M. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp theo Hợp đồng đã ký.

Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021 giữa bà Quách Thị Ngọc M và Ngân hàng NGÂN HÀNG P. Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01/PLHĐ ký ngày 15/11/2023 (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021); Ngân hàng P được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý các tài sản khác thuộc quyền sở hữu của Bà Quách Thị Ngọc M để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ theo Bản án/Quyết định của Tòa án cho đến khi Bà Quách Thị Ngọc M hết nghĩa vụ với Ngân hàng P.

Bà Quách Thị Ngọc M phải chịu toàn bộ án phí tố tụng và các khoản chi phí tố tụng phát sinh (nếu có).

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Yêu cầu Tòa án bà Quách Thị Ngọc M thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Hợp đồng tín dụng, tạm tính đến ngày 28/02/2025 là:

Nợ gốc: 738.472.416 đồng.

Tiền lãi trong hạn là: 9.930.477 đồng;

Tiền lãi quá hạn là: 57.419.364 đồng

Tổng lãi: 67.349.841 đồng

Tổng cộng: 805.822.257 đồng.

Đại diện nguyên đơn rút yêu cầu tính lãi chậm trả với tổng số tiền cho 02 Hợp đồng tín dụng là: 397.050 đồng.

Ngoài ra, nguyên đơn yêu cầu bị đơn bà Quách Thị Ngọc M phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng tín dụng, kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi bị đơn thanh toán xong các khoản nợ.

Trường hợp bà Quách Thị Ngọc M vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị Tòa án tuyên cho Ngân hàng P quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay của bà Quách Thị Ngọc M theo Hợp đồng thế chấp số LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021 giữa bà Quách Thị Ngọc M và Ngân hàng NGÂN HÀNG P. Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01/PLHĐ ký ngày 15/11/2023 (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021, đã thực hiện đăng ký thế chấp theo quy định của pháp luật

Trường hợp sau khi phát mại tài sản, số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng P thì Ngân hàng P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng bà Quách Thị Ngọc M để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn bà Quách Thị Ngọc M đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng nên việc Toà án xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật tố tụng.về quyền, nghĩa vụ của mình.

Riêng thời hạn xử lý đơn khởi kiện cần rút kinh nghiệm vì để quá thời hạn luật định.

+ Về nội dung:

- Đề nghị Tòa án tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về các khoản nợ gốc và lãi theo các Hợp đồng tín dụng giữa các đương sự.

- Trường hợp bị đơn không trả tiền cho nguyên đơn hoặc không trả đầy đue thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo, để thu hồi tiền cho vay.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải chịu tiền án phí. Nguyên đơn phải chịu phần án phí không được Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Vụ án Dân sự có tranh chấp phát sinh từ hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần P với bà Quách Thị Ngọc M. Bà Quách Thị Ngọc M địa chỉ cư trú tại: TDP Đại Cát 3, phường M1, quận B, thành phố Hà Nội. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội, theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình tố tụng, Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ cho bị đơn Quách Thị Ngọc M. Tuy nhiên trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên toà, Bị đơn không khai báo, vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu thanh toán nợ của Ngân hàng P theo Hợp đồng cho vay số: LN2107164018621 ngày 29/07/2022và Hợp đồng cho vay số: LN2311130864997 ngày 15/11/2023 và Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức thẻ tín dụng, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề ngày 18/03/2021; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử. Do có nhu cầu vay Thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, mua sắm trang thiết bị gia đình và phục vụ tiêu dùng cá nhân, hồ sơ vay vốn và trình bày của nguyên đơn, bị đơn thể hiện ông Nguyễn Văn Trọng, bà Quách Thị Ngọc M và Ngân hàng Ngân hàng P có ký Hợp đồng cho vay số: LN2107164018621 ngày 29/07/2021; Hợp đồng cho vay số: LN2311130864997 ngày 22/11/2023; Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức thẻ tín dụng, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề ngày 18/03/2021 và bà M có ký Hợp đồng thế chấp số LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021 giữa bà Quách Thị Ngọc M và Ngân hàng NGÂN HÀNG P. Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01/PLHĐ ký ngày 15/11/2023 (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021). Đây là các Hợp đồng hợp pháp.

Nguyên đơn đã giải ngân cho bị đơn là bà Quách Thị Ngọc M số tiền tương ứng với Hợp đồng cho vay số LN2107164018621 ngày 29/07/2022:Số tiền cho vay: 904.000.000 đồng (Chín trăm lẻ bốn triệu đồng);Hợp đồng cho vay số LN2311130864997 ngày 15/11/2023: Số tiền cho vay: 340.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi triệu đồng); Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức thẻ tín dụng, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề ngày 18/03/2021 với hạn mức 14.000.000 đồng. Vì vậy, Hợp đồng tín dụng nêu trên là hợp pháp. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bị đơn bà Quách Thị Ngọc M vi phạm việc trả tiền theo Hợp đồng đã ký. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Toà án buộc bị đơn bà Quách Thị Ngọc M

phải trả các khoản gốc và lãi là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị đơn bà Quách Thị Ngọc M phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh như yêu cầu của nguyên đơn tại phiên tòa. Chấp nhận việc nguyên đơn rút yêu cầu tính lãi chậm trả. Cụ thể, cần buộc bà Quách Thị Ngọc M phải thanh toán trả cho ngân hàng thương mại cổ phần P các khoản tiền sau đây, tính đến ngày 28/02/2025 là:

Nợ gốc:	738.472.416 đồng.
Tiền lãi trong hạn là:	9.930.477 đồng;
Tiền lãi quá hạn là:	57.419.364 đồng
Tổng lãi:	67.349.841 đồng
Tổng cộng:	805.822.257 đồng.

Cần buộc bị đơn Quách Thị Ngọc M phải tiếp thục thực hiện việc trả tiền lãi phát sinh theo các Hợ đồng tín dụng số: LN2107164018621 ngày 29/07/2021; Hợp đồng cho vay số: LN2311130864997 ngày 15/11/2023, kể từ ngày 01/3/2025 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

[2.2]. Xét yêu cầu của Nguyên đơn đối với việc xử lý tài sản bảo đảm:

Căn cứ Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (Số: 29 105439) do Phòng CSGT Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 27/09/2023, xe ô tô này thuộc quyền sở hữu của bà Quách Thị Ngọc M.

Xét thấy hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết giữa Ngân hàng với bà Quách Thị Ngọc M đều được các bên tự nguyện tham gia, tài sản dùng thế chấp thuộc quyền sử dụng hợp pháp của người thế chấp và được thực hiện đăng ký giao dịch đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Nên Hợp đồng thế chấp trên là hợp pháp và có hiệu lực pháp lý.

Đặc điểm của tài sản đảm bảo như sau: 01 xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, loại xe LUX SA.Số khung: RPXAB2AXHKV001898. Số máy: 192600017VF20SUV. Biển kiểm soát: 30H-129.93.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay được Toà không thể thẩm định hoặc tìm thấy chiếc xe ô tô đã được đăng ký như mô tả trong các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp. Theo Văn bản số: 04/TB-C01-P1 ngày 28/02/2025 của Văn phòn cơ quan Cảnh sát Điều tra – Bộ công an thì chiếc xe nêu trên không có trong kho dữ liệu vật chứng.

Do đó, yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng Ngân hàng P trong trường hợp bị đơn không thanh toán được khoản nợ trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kết luận của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phần lớn phù hợp với đánh giá, nhận định của Hội đồng xét xử.

[3]. Về án phí:

Bị đơn bà Quách Thị Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn được trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 144, Điều 147, Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 116,117,118,119,280,317, 318, 323, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần P về việc " Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" đối với bà Quách Thị Ngọc M.

2. Xác nhận số tiền bà Quách Thị Ngọc M nợ Ngân hàng thương mại cổ phần P theo Hợp đồng cho vay số: LN2107164018621 ngày 29/07/2021; Hợp đồng cho vay số: LN2311130864997 ngày 15/11/2023 số tiền là:

Nợ gốc:	738.472.416 đồng.
Tiền lãi trong hạn là:	9.930.477 đồng;
Tiền lãi quá hạn là:	57.419.364 đồng
Tổng lãi:	67.349.841 đồng
Tổng cộng:	805.822.257 đồng.

Buộc bà Quách Thị Ngọc M phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần P toàn bộ số nợ tính đến hết ngày 28/02/2024 số tiền là 805.822.257 đồng Bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi phát sinh).

Kể từ ngày 01/3/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ, bà Quách Thị Ngọc M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số: LN2107164018621 ngày 29/07/2021; Hợp đồng cho vay số: LN2311130864997 ngày 15/11/2023 các bên đã ký kết.

4. Trường hợp bà Quách Thị Ngọc M không thanh toán khoản nợ nêu trên, Ngân hàng Ngân hàng P có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự quận B, TP. Hà Nội và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo

đảm, thế chấp trong vụ án là: 01 xe nhãn hiệu VINFAST, Số loại: LUX SA; số khung RPXAB2AXHK V001898; số máy 192600017VF20SUV; biển kiểm soát 30H-129.93. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 29 105439 do phòng CSGT CA Thành Phố Hà Nội cấp ngày 27/09/2023. Thuộc quyền sở hữu của Bà Quách Thị Ngọc M.

Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021 giữa bà Quách Thị Ngọc M và Ngân hàng NGÂN HÀNG P. Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01/PLHĐ ký ngày 15/11/2023 (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp LN2107164018621 ký ngày 29/07/2021).

6. Về án phí:

- Bà Quách Thị Ngọc M phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là **36.174.668** đồng.

- Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 007525 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Thành phố HN;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKS B;
- Chi cục THA quận B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

Đặng Thế V